

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NINH SƠN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HS-ST  
Ngày: 23-01-2024.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN, TỈNH NINH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thái Thị Thùy Dung.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Kim Khánh.

Ông Đinh Văn Sơn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Khánh Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Ông Lê Tùng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **CAO THỊ HOÀI T1**, sinh năm 1982 tại Bình Định.

Nơi cư trú: Khu phố F, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Thành N, sinh năm 1960 và bà Trần Thị T, sinh năm 1961; Có chồng là Nguyễn Văn H, sinh năm 1976 và 02 người con.

- **Tiền án:** Tại bản án số 01/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt Cao Thị Hoài T1 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

- **Tiền sự:** Không.

Bị cáo tại ngoại, đang thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 44/2023/TA-LCĐKNCC ngày 29/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận - Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1/ Huỳnh Thị M, sinh năm 1979 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Phạm Thị T2, sinh năm 1964 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3/ Võ Thị Thu T3, sinh năm 1987 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

4/ Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm 1978 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**- Người làm chứng:**

1/ Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1987 – Có mặt.

Địa chỉ: Đường Z, khu phố G, thị trấn T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1966 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Vào khoảng 09 giờ ngày 28/4/2022, Cao Thị Hoài T1, Huỳnh Thị M (sinh năm: 1979, trú: Thôn T, xã L), Phạm Thị T2 (sinh năm: 1964, trú: Thôn T, xã L) và Nguyễn Thị Hồng L (sinh năm: 1987, trú: Khu phố G, thị trấn T) đến nhà vợ chồng bà Nguyễn Thị Ngọc B (sinh năm: 1978), ông Huỳnh Ngọc C (sinh năm 1966) ở thôn T, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Thuận để xô huê (hụi). Trong thời gian chờ mọi người tới đủ, M rủ mọi người đánh bạc dưới hình thức đặt cược trên phần mềm “*Bầu cua*” được cài đặt trong điện thoại của M thì có T1 đồng ý. Hai bên thỏa thuận mỗi ván đặt từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng, rồi M dùng điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu xanh của mình truy cập vào phần mềm “*Bầu cua*” cho T1 lựa chọn và đặt cược. T1 đã trực tiếp đặt cược với M 03 ván, mỗi ván 10.000 đồng, kết quả T1 thua 02 ván, thắng 01 ván nên M thắng được 10.000 đồng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, M và T1 vẫn đang tiếp tục chơi nữa thì bị lực lượng Công an xã L phát hiện, M vớt chiếc điện thoại đang chơi ra sau vườn nhà bà B để phi tang nhưng vẫn bị bắt quả tang, thu giữ tại chiều bạc 150.000 đồng và 01 ốp lưng điện thoại, thu giữ sau vườn nhà bà B 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu xanh, đang hiển thị phần mềm chơi “*Bầu cua*” trên màn hình. Ngoài ra còn thu giữ một số đồ vật khác nghi ngờ liên quan đến việc đánh bạc.

Quá trình điều tra chứng minh được tổng số tiền M và T1 sử dụng đánh bạc là 735.000 đồng, trong đó M sử dụng 725.000 đồng, T1 sử dụng 10.000 đồng. Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do T1 đang có tiền án về tội “*Đánh bạc*” nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

**Về thu giữ, tạm giữ đồ vật:**

- Tạm giữ, sau đó trả lại các tài sản không sử dụng vào việc phạm tội cho các chủ sở hữu, gồm: Cao Thị Hoài T1 01 xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 85V1-0057; Huỳnh Thị M 01 xe mô tô BKS 85F1-038.41; Phạm Thị T2 01 xe mô tô BKS 85F1-8228 và 54.000 đồng; Nguyễn Thị Ngọc B 01 xe mô tô BKS 85F1-329.17 và 340.000 đồng; Võ Thị Thu T3 (sinh năm: 1987, trú: Thôn T, xã H, huyện N) 01 xe mô tô BKS 85B1-877.35.

- Thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu xanh kèm 01 ốp lưng điện thoại, qua định giá trị giá 400.000 đồng và số tiền 735.000 đồng (*Trong đó 585.000 đồng thu giữ trên người Huỳnh Thị M; 150.000 đồng thu giữ tại chiều bạc*) là phương tiện, công cụ phạm tội. Trong quá trình giải quyết vụ việc ban đầu đã tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Cáo trạng số 02/CT-VKS-NS ngày 11-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện

Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Cao Thị Hoài T1 về tội “*Đánh bạc*”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên sau khi phân tích hành vi, nhân thân, mức độ phạm tội của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bị cáo Cao Thị Hoài T1 phạm tội “*Đánh bạc*”, xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Đồng thời, phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Sau khi nghe luận tội, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời xin Hội đồng xét xử sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt và mức phạt tiền bổ sung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, với Biên bản vụ việc, biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, **Hội đồng xét xử sơ thẩm đủ cơ sở kết luận:** Vào khoảng 09 giờ ngày 28/4/2022, Cao Thị Hoài T1 cùng với Huỳnh Thị M đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đăng nhập và đặt cược vào vào phần mềm “*Bầu cua*” trên điện thoại di động Samsung A10S màu xanh của M. Tổng số tiền đánh bạc là 735.000 đồng (dưới 5.000.000 đồng) nên Huỳnh Thị M bị xử lý hành chính còn Cao Thị Hoài T1 do đang có tiền án về tội đánh bạc nên bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xâm hại đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

#### **“Điều 321. Tội đánh bạc**

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc

*tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”*

Cáo trạng số: 02/CT-VKS-NS ngày 11-12-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

**[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã “*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**[5] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:**

Bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm đánh bạc được thua bằng tiền hoặc hiện vật dưới bất cứ hình thức nào. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật hình sự, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến bản thân, gia đình và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Bản thân bị cáo ngày 13/01/2022 đã bị xét xử về hành vi đánh bạc nhưng chưa được 03 tháng sau đó lại tiếp tục vi phạm, qua đó thể hiện sự coi thường pháp luật, không có ý thức cải tạo, tu dưỡng. Do đó, để bảo vệ trật tự xã hội, có tác dụng giúp bị cáo ý thức về hành vi vi phạm của mình và nhằm giáo dục, phòng ngừa chung trong cộng đồng, nhất là khi loại tội phạm liên quan đến hành vi đánh bạc ngày càng gia tăng thì việc truy tố, xét xử và xử phạt bị cáo hình phạt thật nghiêm là cần thiết. Xét hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy phải áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của địa phương nơi cư trú.

**[6] Về hình phạt bổ sung:**

Khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”.

Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy việc áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn đối với bị cáo đã đủ sức răn đe, nghiêm khắc nên không cần thiết phải phạt tiền bổ sung.

**[7] Về biện pháp tư pháp:**

- Tạm giữ, sau đó trả lại các tài sản không sử dụng vào việc phạm tội cho các chủ sở hữu, gồm: Cao Thị Hoài T1 01 xe mô tô biển kiểm soát 85V1-0057; Huỳnh Thị M 01 xe mô tô biển kiểm soát 85F1-038.41; Phạm Thị T2 01 xe mô tô biển kiểm soát 85F1-8228 và 54.000 đồng; Nguyễn Thị Ngọc B 01 xe mô tô biển kiểm soát 85F1-329.17 và 340.000 đồng; Võ Thị Thu T3 (SN: 1987, trú: T, H, N, Ninh Thuận) 01 xe mô tô biển kiểm soát 85B1-877.35. Các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

- Thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A10S màu xanh có kèm 01 ốp lưng điện thoại và số tiền 735.000 đồng (*Trong đó: Thu giữ 585.000 đồng trên người Huỳnh Thị M; thu giữ 150.000 đồng tại chiếu bạc*) là phương tiện, công cụ phạm tội cần tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước. Tuy

nhiên, quá trình giải quyết vụ việc ban đầu, số tiền này đã được tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước theo ủy nhiệm chi số 53 ngày 24/4/2023 và Giấy nộp tiền ngày 22/6/2023 là phù hợp nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xét đến.

**[8] Về các đối tượng liên quan:**

Đối với Huỳnh Thị M có hành vi đánh bạc cùng bị cáo, tuy nhiên hành vi của M không cấu thành tội phạm, chị Nguyễn Thị Hồng L, bà Phạm Thị T2, bà Nguyễn Thị Ngọc B là những người tuy không tham gia nhưng biết việc đánh bạc nên M, L, T2, B bị xử lý hành chính là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

Ông Nguyễn Văn C1 là chủ nhà nơi bị cáo chọn làm địa điểm đánh bạc nhưng không biết việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử sơ thẩm không xem xét.

**[9] Về án phí:**

- Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[10] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:**

Bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Về hình phạt chính:**

\* Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

- Tuyên bố: Bị cáo Cao Thị Hoài T1 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Cao Thị Hoài T1 **06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**2. Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Buộc bị cáo Cao Thị Hoài T1 phải chịu **200.000 đồng** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:**

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 23-01-2024).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Sơn;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQCSĐT CA huyện Ninh Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Ninh Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- PV06 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Ấn văn hình sự;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thái Thị Thùy Dung**